

Diệu Ngọc

Theo thông lệ, mỗi năm chùa Hoa Nghiêm thường hay tổ chức những khóa tu học ngắn ngày ở ngoài trời khi thời tiết bắt đầu vào Thu, tức là vào khoảng tháng ba hay tháng tư dương lịch, đó là thời gian Hè đi Thu vừa đến. Ở đây, mùa Hè qua đi đã mang theo những cơn nóng bắt chợt từ sa mạc thổi về có thể làm cháy lá khô cành để trả lại cho cây cảnh thiên nhiên cái không khí êm dịu hơn bởi những cơn gió Thu nhẹ nhàng cũng đủ làm cho muôn cây thay lá và thu mình chuẩn bị một giấc ngủ dài để quên đi cái lạnh cắt da của những ngày mùa Đông thật ảm thấp. Nhưng năm nay có hơi ngoại lệ vì chùa đã phải tắt bật lo tổ chức lễ khánh thành Đại Hùng Bửu Điện vào đầu tháng tư cho nên việc tu học phải dời đến giữa tháng 5 tức là đã gần cuối Thu.

Năm nay thời tiết lại lạnh sớm và hay mưa, mỗi khi có việc ra đường thì đã phải áo trong áo ngoài hai ba lớp mới chống cự lại với cái lạnh... Thế nên khi nghe Thầy thông báo lịch trình tu học ngoài trời những người già và những người sức khỏe hơi yếu rất e ngại....

Tuy là vậy nhưng có lẽ không ai muốn bỏ qua cơ hội tu học, phải nói là hiếm hoi hàng năm, cho nên vào buổi sáng hôm đó những ai đã ghi tên đều có mặt đông đủ như lịch trình đã định, tất cả học viên được mời vào chánh điện để đọc một thời kinh ngắn và luôn tiện thầy trụ trì dặn dò đôi lời trước khi khởi hành. Vì sắp đến giờ khởi hành nên Thầy nói rất ngắn mà đại ý theo tôi hiểu thì:

Sống ở xã hội vật chất mọi người đều phải đi làm, phải chạy theo thời gian, lo toan trăm thứ, nên đôi khi đầu óc con người cũng quẩn, nhưng nếu không tự biết để tập buông xả, không biết tự sắp xếp cuộc sống để có được những giây phút thư giãn, cứ để như vậy kéo dài lâu ngày thì hậu quả khó mà nói trước được.... Cho nên tạo cơ hội tiếp xúc với thiên nhiên để cho tinh thần có được những phút giây thoải mái là một việc nên làm và đó cũng là một trong những mục đích mà chùa Hoa

Nghiêm thường tổ chức những buổi tu tập ngoài trời vào những dịp thuận tiện...

Tiếp theo đó, thầy đọc chương trình buổi tu học rồi chia số học viên ra từng nhóm nhỏ để lên xe và khởi hành. Vì địa điểm không xa, nên chùa không thuê xe buýt, mà phạt tử tự lái xe chờ nhau đi. Đặc biệt lần này có nhiều người trẻ tham dự và riêng phần cô Phước Sinh có đưa các em thiếu nhi đi chung nên đoàn xe phải gồm nhiều chiếc mới đủ chỗ cho hơn 60 người vừa lớn vừa nhỏ. Địa điểm lần này là công viên Emerald trên núi Dandenong thuộc vùng Cockatoo.

Vì đã biết công viên này trước đây trong dịp đi picnic với các bạn, cho nên khi nghe Thầy nói đến công viên Emerald, tôi liền tưởng tượng trong trí một khung cảnh thật thần tiên, ở đó có hồ nước nhỏ nhỏ có cây cầu bắc ngang, dưới nước có một đàn vịt trời đang nhón nhơ, nhìn đàn vịt không ai tránh khỏi một ước mơ về cảnh thong dong tự tại... Chung quanh hồ là rừng cây cổ thụ bạt ngàn mọc theo triền đồi, đồi tuy cao nhưng thoải thoải... Tôi lại nghĩ, bây giờ đã gần cuối thu thì chắc cảnh trí phải thơ mộng lắm đây....

Quả thật vậy....

Khi chúng tôi đến thì phần lớn cây rừng đã thay lá trở cảnh khảnh khiêu, chỉ lác đác một số cây to có sức chịu đựng dẻo dai, lá tuy đã đổi từ màu vàng lá chết sang

màu nâu thẫm hay đỏ rực nhưng chưa chịu rụng... Chen vào đó là màu xanh mượt của những cây xanh quanh năm... Tất cả màu sắc đó đã tạo nên một bức tranh muôn sắc phải nói là tuyệt đẹp...

Sau khi tất cả mọi người đã đến nơi và tập hợp đông đủ tại một bãi cỏ xanh có bóng mát và tương đối phẳng ở lưng chừng đồi, Thầy Thiện Tâm đọc chương trình buổi tu học và vì kỳ này có nhóm thiếu nhi do cô Phước Sinh hướng dẫn đi theo cho nên Thầy đã để Cô và một Cô nữa hướng dẫn đám thiếu nhi sinh hoạt riêng.

Còn nhóm người lớn thì chia nhau ngồi trên những tấm bạt để nghe giảng pháp.



Điều đặc biệt đáng ghi nhận ở đây là lần tu học này các tu sinh sẽ được nghe sư bà Như Thường và Thầy Thiện Tài giảng pháp. Sư Bà Như Thường và Thầy Thiện Tài là khách Tăng và khách Ni từ Việt Nam được Thầy trụ trì mời qua Úc để dự lễ khánh thành Đại Hùng Bửu Điện chùa Hoa Nghiêm vừa rồi...

Tuy đã lớn tuổi nhưng tiếng Sư Bà vang lên giữa cảnh im vắng của núi rừng vẫn còn đủ âm vang để khơi dậy một sự tỉnh thức trong tâm tư các tu sinh, đủ sức làm các tu sinh sực tỉnh và quay về với hiện tại và cái hiện tại đó là cõi Tịnh độ trong thế giới tâm linh của mỗi người, Sư Bà giảng rất nhiều nhưng đại ý theo tôi hiểu thì...

Đường về Tịnh độ nếu nói xa thì xa không thể nghĩ bàn nhưng nếu nói gần thì ở ngay trong thế giới tâm linh của mỗi người và không xa quá một niệm. Niệm trước niệm sau, chỉ cần một niệm chuyển từ động sang tĩnh, tức là chánh niệm thì cõi Tịnh độ hiện tiền. Một niệm chơn chánh thì thiên đàng trước mắt, một niệm buông lung thì địa ngục sẽ mở cửa đón chờ...

Mỗi con người chúng ta đây đã lang thang trong muôn kiếp đi hoang, luôn chạy theo vật chất, chìm đắm trong vực thẳm của tam độc (tham-sân-si) mang vác tuy nhiều nhưng vẫn không biết mệt và không bao giờ biết ngừng nghỉ hay bỏ bớt... Nào ai biết được rằng chỉ cần dừng lại trong khoảng một niệm thì tức khắc thấy Phật và đạt được sự an lạc! Dừng lại bằng cách nào? Có nhiều cách nhưng cách dễ nhất là niệm và quán tưởng Phật A Di Đà, tức là đưa tâm ý theo dõi từng hơi thở ra vào và giữ chặt câu niệm hồng danh: “Nam Mô A-Di-Đà Phật”. (tức là lồng sáu chữ vào từng hơi thở ra và hơi thở vào đồng thời tưởng đến hảo tướng của Phật A Di Đà.D.N)

Đề tài này đối với các tu sinh không phải là mới lạ nhưng qua sự truyền đạt của Sư Bà mọi người đều có cảm tưởng là mới nghe lần đầu.... Để kết thúc thời pháp Sư Bà khuyên: (Đại ý theo tôi hiểu)

Hãy tự mình sắp xếp để có ngày giờ tu học, đừng để những tiện nghi vật chất làm chủ và lung lạc mình đến nỗi không có ngày giờ tu tập, đến nỗi vào chùa tụng một thời kinh cũng không yên vì điện thoại cầm tay réo gọi, còn ở nhà thì đừng để cái tivi chiếm hết ngày giờ của mình, có nhiều người ngồi hàng giờ trước cái tivi mãi mê theo dõi trong khi thời khắc trôi qua rất nhanh khi giật mình coi lại ngày giờ thì lật đật đi ngủ để mai đi làm tiếp đâu có thì giờ niệm Phật hay đọc kinh....

Sau thời thuyết pháp của Sư bà là giờ ăn trưa rồi đi thiền hành...

Cả đoàn bước đi trên một con đường mòn dẫn vào rừng mà mặt đường đã được thiên nhiên phủ đầy lá vàng,

chúng tôi bước đi trên lá vàng khô, tai nghe tiếng lá xào xạc hoà lẫn tiếng chim rùng và tiếng lá khô chưa lia cành reo nhẹ làm thành một thứ âm thanh thật đặc biệt mà không dễ gì tìm được ở nơi phố thị... Hai bên đường mòn là rừng cây đã thay màu lá, một cơn gió thu man mát thổi qua khiến cho những chiếc lá đủ màu rụng rơi la tả. Những chiếc lá chết như còn luyến tiếc chưa muốn lia cành đã bay lượn thật lâu giữa khoảng không rồi mới rơi xuống và ánh nắng ban mai phản chiếu trên màu lá tạo ra một thứ màu sắc lung linh đẹp tuyệt vời làm tôi chột nghĩ đến... Trong kinh Vô Lượng Thọ (Nguyên bản: Ngài Hạ Liên Cư, Tâm Tịnh chuyên ngữ) phẩm 14 (“Cây báu khắp nước”) trong đó Đức Phật có nói về những cây lá ở cõi Tây Phương mà tiện đây tôi xin trích một đoạn:

“... hoặc có cây báu, chất vàng làm gốc, chất bạc làm thân, lưu ly làm cành, thủy tinh làm ngọn, hổ phách làm lá, mỹ ngọc làm hoa, mã não làm quả. Còn những cây khác, cũng có bảy báu hợp làm gốc, thân, cành, lá, hoa, quả, tạo ra nhiều loại. Mỗi loại mỗi hàng, hàng hàng thẳng tắp, thân thân đối nhau, cành lá hướng nhau, hoa trái như nhau, sắc đẹp lộng lẫy, không gì hơn được. Khi gió mát thổi, phát ra ngũ âm, âm giai vi diệu, hài hòa tự nhiên. Các cây báu này, khắp đầy cả nước.”



Nhớ mang máng đoạn kinh ghi lại lời Phật dạy rồi nhìn cảnh lá rơi đẹp tuyệt vời này lòng tôi chợt như rung động và một cảm giác bình yên từ đâu đó len nhẹ vào tâm tư, tôi cảm thấy rằng cuộc đời sao mà đẹp và đáng yêu quá... Có những chiếc lá vàng rơi, chao qua chao lại rồi đậu len lên trên trên tóc, trên vai áo các của tu sinh đang chậm rãi bước đi trong chánh niệm. Không biết các tu sinh đang có cảm giác gì khi họ đang đi giữa lòng Thu mà mùa Thu lại là cái mùa dễ gợi hứng cho văn nhân thi sĩ nhứt trong các mùa của mỗi năm... Ngoài bài "Tiếng Thu" nổi tiếng và đã được phổ nhạc của Lưu Trọng Lư mà hầu như ai cũng có nghe qua:

...."Con nai vàng ngơ ngác đạp trên lá vàng khô..."

Còn Tản Đà với hai câu:

"Mưa Thu tí tách ngoài hiên,
Gió Thu rào rạt triển miên trong lòng."

Cảnh rừng Thu thay lá trước mắt tôi đẹp quá làm cho tâm tư tôi bị cuốn hút vào đó và buông lơi chánh niệm hồi nào không hay đến chừng tiếng niệm Phật trong trẻo của các em thiếu nhi vang lên bên tai tôi mới giật mình trở về hiện tại thì.... Đoàn người đã ra khỏi rừng và về gần tới địa điểm cũ... Nhìn trên gương mặt của mọi người tôi thấy hình như ai cũng có vẻ luyến tiếc một cái gì đó vừa thoáng qua...

Theo đúng chương trình, sau khi đi thiền hành là đến giờ Thầy Thiện Tài thuyết pháp và một lần nữa các em thiếu nhi lại được cho sinh hoạt riêng theo lứa tuổi các em.

Hôm nay Thầy Thiện Tài đưa ra một so sánh giữa Thiền và Tịnh độ và qua lời giảng của Thầy mà đại ý theo tôi hiểu được thì...

Nếu phải so sánh Thiền và Tịnh Độ thì thật ra không pháp môn nào cao hơn pháp môn nào. Tu theo pháp môn Thiền thì trông cậy vào tự lực là chính còn tu Tịnh độ thì trông nhờ vào Phật lực, tức là nhờ Phật A Di Đà tiếp độ về Tây phương Cực Lạc rồi từ đó mới tiến tu để đạt được giải thoát rốt ráo. Nhưng tu Thiền thì cần có kỹ thuật và nhứt là phải có minh sư hướng dẫn tận tường và theo dõi cách thực hành, khó tu cho nên chỉ có thể thích hợp với người có căn cơ cao, ở đây nói là người có căn cơ cao chứ không phải là pháp môn tu Thiền là cao vì cả hai pháp môn ví như hai đường đi khác nhau nhưng sẽ về cùng một chỗ. Một con đường tắt nhưng chỉ thích hợp với những người có sức lực mạnh mẽ mới tự mình vượt qua được, còn con đường kia dài hơn và phải qua một trạm (là cõi Tây phương) nhưng không cần phải có sức mạnh hoặc kỹ thuật cầu kỳ vì có Phật độ và ai đi cũng tới tức là dễ đi, dễ tới...

Thiền có 1700 công án và có vô số thoại đầu để dựa vào đó mà tu tập thiền định.

Còn pháp môn Tịnh độ thì chỉ cần có Tín Hạnh Nguyện là đủ...

TÍN là tin sâu vào lời Phật nói về Đức Phật A Di Đà và cõi nước của Ngài là Tây Phương Cực Lạc là thực có rồi lập HẠNH giữ giới cho nghiêm và thiết tha cầu NGUYỆN Phật A Di Đà tiếp độ về cảnh giới của Ngài khi lâm chung để tiếp tục con đường tu để đạt được cứu cánh giải thoát.

Điều quan trọng là chúng ta phải có quyết tâm. Đã là một Phật tử thì tin lời Phật nói là chuyện dĩ nhiên nhưng nếu không có quyết tâm thì sẽ giữ giới không được nghiêm mật và tâm nguyện sẽ không thiết tha, cái khó của tu Tịnh độ là ở chỗ này... Thầy nói, nếu thật sự muốn tu thì cái chuyện giữ bao nhiêu giới cũng không khó, tất cả mọi khó khăn đều do tâm ý của mình mà thôi, mình muốn và quyết tâm thì sẽ thành công...

Bài pháp của Thầy được kết thúc bằng mấy phút hỏi đáp, câu hỏi được trả lời và thảo luận sôi nổi nhứt là câu hỏi: "Một người làm tội rồi sám hối thì có hết tội không?"

Một người góp ý: - "Nếu có lỗi với người nào đó mà không chịu xin lỗi người ta cứ vào trước Phật sám hối thì cũng không hết tội"...

Một người khác đọc lên mấy câu trong văn sám hối: "Tội từ tâm khởi đem tâm sám, tâm được tịnh rồi tội liền tiêu" và kết lặn: Sám hối hết tội !?

Nhưng riêng theo tôi nghĩ, tội có được tiêu trừ hay không đều do nơi chữ "nguyện", tức là từ đáy lòng phát nguyện thiết tha ăn năn chuyện đã làm, nguyện sẽ không làm trong tương lai và phải thực hành cho đúng lời nguyện.... Cũng như trong tam tự quy y, câu thứ hai... "...Đương nguyện chúng sanh thâm nhập kinh tạng trí huệ như hải"... Người khác thì sao tôi không biết nhưng riêng tôi thì miệng đọc nhưng trong lòng có khi còn chưa nghĩ tưởng đến chúng sanh chứ đừng nói cầu mong cho họ thấu rõ kinh tạng để phát trí huệ....! Vậy mới biết nói thuộc lòng y như kinh sách thì dễ, hiểu được và làm được mới là khó....! □

Diệu Ngọc

Mùa Thu 2004

